TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2018/HS-ST
Ngày: 30- 10- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Đỗ Đức Nhân

2- Bà Vũ Thị Ngân

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đăng Hạnh- Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Hà- Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự thụ lý số 83/2018/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/HSST- QĐXX ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1- Lương Xuân Q, sinh năm 1984 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; bố đẻ: Ông Lương Văn T, sinh năm 1948, mẹ đẻ: Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1945; vợ: Chị Hà Thị T, sinh năm 1989 (đang ly thân), con: có 01 con sinh năm 2012; tiền sự, tiền án: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 03/8/2018, chuyển tạm giam từ ngày 09/8/2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ.

2- Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; bố đẻ: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1948, mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1947; vợ: Chị Hồ Thị H, sinh năm 1990, con: có 01 con sinh năm 2011; tiền sự, tiền án: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 03/8/2018, chuyển tạm giam từ ngày 09/8/2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên toà)

***Người bị hại**:

Anh Nguyễn Huy N, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(*Vắng mặt tại phiên toà*)

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

Anh Vũ Đăng T, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(*Có mặt tại phiên toà*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 24 giờ ngày 01/8/2018, Lương Xuân Q đến nhà Nguyễn Văn Th và cả hai đi bộ đi ăn đêm. Trên đường đi, Q nói với Th: Anh em mình đi lòng vòng xem nhà nào có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Th đồng ý. Khi cả hai đi bộ qua xưởng gỗ của anh Nguyễn Huy N thì thấy cửa ngoài xưởng gỗ đã khoá nên cả hai men theo bãi đất trống bên trái xưởng gỗ đi vào bên trong lán sản xuất thì quan sát thấy có 04 thùng sơn loại dùng để sơn gỗ, gồm: 02 thùng sơn nhãn hiệu OSEVEN7 vỏ thùng màu đỏ- xám chưa qua sử dụng; 01 thùng sơn nhãn hiệu OSEVEN vỏ thùng màu đỏ- cam đã qua sử dụng còn khoảng 1/4 thùng; 01 thùng sơn nhãn hiện OSEVEN vỏ thùng màu đỏ chưa qua sử dụng và 01 chiếc vỏ đồng hồ làm bằng gỗ, loại để bàn. Th lấy một chiếc bao xác rắn ở gần đó và cho số tài sản trên vào trong bao, sau đó cả hai vận chuyển ra ngoài. Khi đến công ty Cổ phần Đông N dược Nguyễn Th thuộc địa phận thôn B, xã Q thì cả hai cất giấu bao tải đựng tài sản trộm cắp xuống dưới cống thoát nước cạnh công ty rồi về nhà ngủ. Khoảng 06 giờ sáng ngày 02/8/2018 Th đi ra vị trí cất giấu đem tất cả tài sản trộm cắp được về nhà mình cất giấu bên dưới bệ cây cảnh tại sân nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì Q đến nhà Th. Th đã mang cất giấu chiếc vỏ đồng hồ bằng gỗ bên dưới gầm giường ngủ của mình còn 04 thùng sơn để trong bao xác rắn thì Q và Th mang đến bán cho anh Vũ Đăng T nói là 04 thùng sơn của nhà muốn bán. Anh T đã mua 04 thùng sơn với giá 1.200.000 đồng. Số tiền này Q, Th chia đôi mỗi người một nửa và chi tiêu cá nhân hết. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, cơ quan công an huyện Quỳnh Phụ đã triệu tập Q và Th đến trụ sở để làm việc. Tại cơ quan công an, Q và Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp chiếc vỏ đồng hồ bằng gỗ.

Ngày 03/8/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quỳnh Phụ đã kết luận: 02 thùng sơn gỗ cứng nhãn hiệu OSEVEN7 vỏ thùng màu đỏ- xám chưa qua sử dụng, trọng lượng 04kg/thùng có giá trị 880.000 đồng; 01 thùng sơn gỗ bóng nhãn hiệu OSEVEN vỏ thùng màu đỏ- cam đã qua sử dụng còn lại 01kg có giá trị 100.000 đồng; 01 thùng sơn gỗ lót nhãn hiện OSEVEN vỏ thùng màu đỏ chưa qua sử dụng, trọng lượng 16kg có giá trị là 1.264.000 đồng; 01 chiếc vỏ đồng hồ quả lắc bằng gỗ hương, loại để bàn, màu nâu, kích thước (70x50x15)cm có giá trị 1.100.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 3.344.000 đồng (Ba triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng)

Bản cáo trạng số 89/CT-VKSQP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Lương Xuân Q và Nguyễn Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Lương Xuân Q và Nguyễn Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lương Xuân Q, Nguyễn Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 17, 58, 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; xử phạt Lương Xuân Q và Nguyễn Văn Th, mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/8/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo đã có hành vi sau: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 02/8/2018, tại xưởng gỗ của gia đình anh Nguyễn Huy N, sinh năm 1968 ở thôn L, xã Q, huyện Q, Lương Xuân Q và Nguyễn Văn Th đã có hành vi cùng trộm cắp: 02 thùng sơn gỗ cứng

nhãn hiệu OSEVEN7 vỏ thùng màu đỏ- xám chưa qua sử dụng, trọng lượng 04kg/thùng có giá trị 880.000 đồng; 01 thùng sơn gỗ bóng nhãn hiệu OSEVEN vỏ thùng màu đỏ- cam đã qua sử dụng còn lại 01kg có giá trị 100.000 đồng; 01 thùng sơn gỗ lót nhãn hiện OSEVEN vỏ thùng màu đỏ chưa qua sử dụng, trọng lượng 16kg có giá trị là 1.264.000 đồng; 01 chiếc vỏ đồng hồ quả lắc bằng gỗ hương, loại để bàn, màu nâu, kích thước (70x50x15)cm có giá trị 1.100.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 3.344.000 đồng (Ba triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; sơ đồ hiện trường và biên bản xác định trọng lượng; bản kết luận định giá tài sản; lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, các bị cáo Lương Xuân Q, Nguyễn Văn Th đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự có khung hình phạt: cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Q là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Th cùng thực hiện hành vi phạm tội nên đánh giá vai trò của bị cáo Q cao hơn bị cáo Th và phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Th là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma tuý gây nhiều bức xúc trong quần chúng nhân dân. Chính quyền địa phương đã có báo cáo đề nghị cơ quan điều tra áp dụng biện pháp tạm giam đối với các bị cáo nên cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy: Các bị cáo đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đều có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân huy chương. Do đó các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên toà đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản . Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Người bị hại là anh Nguyễn Huy N đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền 1.200.000 đồng đã mua tài sản trộm cắp của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Đối với anh Vũ Đăng T đã mua lại tài sản của các bị cáo, quá trình điều tra xác định anh T không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý hành vi này của anh T là có căn cứ.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Các bị cáo Lương Xuân Q, Nguyễn Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 58, 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo,

+ Xử phạt bị cáo Lương Xuân Q **09 (Chín) tháng tù.** Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/8/2018.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th **06 (Sáu) tháng tù.** Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/8/2018.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án,

Các bị cáo Lương Xuân Q, Nguyễn Văn Th, mỗi bị cáo phải nộp **200.000 đồng** (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án**.** Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày niêm yết hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS H.Quỳnh Phụ;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thế Hùng